

Số: **84/2021/QĐST-HNGĐ**

*Phước Long, ngày 13 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 57/2020/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị T, sinh năm: 1995

HKTT: Thôn 4, xã Đ, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Tạm trú: Thôn P, xã T, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm: 1993

HKTT: Tổ 14, thôn T, xã Đ, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Tạm trú: Thôn P, xã T, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trịnh Thị T và Trần Văn H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị T và anh Trần Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T, anh H thống nhất giao con chung tên Trần Thị Trà M, sinh ngày 26/4/2014 cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh H không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0007050 ngày 24/11/2020. Hoàn trả cho chị T số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận :***

- VKSND TX. Phước Long;
- UBND xã Đ, H. Bình Đào,  
T Quảng Nam (số 09 ngày 22/01/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Trần Ánh Nguyệt**